

## KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 04/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về một số giải pháp tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 04/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về một số giải pháp tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030 (Sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 07-NQ/TU). Đảng uỷ UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết cụ thể như sau:

### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt nghiêm túc, sâu sắc nội dung Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 04/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về một số giải pháp tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030 đến toàn thể các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân trong công tác Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, phấn đấu phát triển hệ thống Y tế tỉnh Lai Châu trong những năm tới ngang tầm với các tỉnh trong khu vực.

#### 2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 07-NQ/TU. Xác định rõ trách nhiệm, nội dung trọng tâm, cụ thể của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện Kế hoạch, đảm bảo, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng kết, đánh giá, rút kinh

nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng lộ trình đề ra.

## **II- MỤC TIÊU**

### ***1. Mục tiêu chung***

Củng cố vững chắc y tế cơ sở và y tế dự phòng; từng bước nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, ưu tiên phát triển hợp lý các dịch vụ chuyên sâu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Bảo đảm người dân được quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng bệnh từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở, góp phần nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống của nhân dân tỉnh Lai Châu.

### ***2. Mục tiêu cụ thể***

(1) Đến năm 2027, toàn tỉnh có ít nhất 4-5 bác sĩ/trạm y tế. Đến năm 2030, có trên 15% nhân lực y tế có trình độ sau đại học.

(2) Đến năm 2027, Bệnh viện Đa khoa tỉnh đạt tiêu chuẩn xếp hạng I, đạt cấp chuyên sâu. Đến năm 2030, 100% bệnh viện đa khoa đạt tiêu chuẩn xếp hạng II và 100% cơ sở y tế được đầu tư về cơ sở vật chất, thiết bị y tế đáp ứng chức năng, nhiệm vụ.

(3) Đến năm 2030, tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 01 - 18 tuổi thêm tối thiểu 1,5cm; tuổi thọ trung bình đạt 70 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 65 năm.

(4) Đến năm 2030, tỷ lệ tiêm chủng các vắc xin trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu đạt trên 95%. Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần, được lập sổ sức khỏe điện tử. Đến năm 2030, đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân.

(5) 100% Bệnh viện, Trạm y tế triển khai khám chữa bệnh từ xa, hội chẩn trực tuyến từ năm 2026.

## **III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp của hệ thống chính trị**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và triển khai nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và của Tỉnh ủy về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Nâng cao nhận thức, quyết tâm chính trị, xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu.

Cấp ủy, chính quyền các cấp lồng ghép và ưu tiên đưa các chỉ tiêu, nhiệm vụ quan trọng về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm và hằng năm của tỉnh và địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện. Giao chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm y tế cho chính quyền các cấp, coi đây là chỉ tiêu quan trọng trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày “Ngày sức khỏe toàn dân” hằng năm phù hợp với điều kiện thực tế.

Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục sức khỏe; nâng cao nhận thức, ý thức tự giác phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe của Nhân dân; chủ động phòng ngừa, kiểm soát các yếu tố nguy cơ; giảm thiểu tác hại của thuốc lá, rượu bia và các chất gây nghiện; xây dựng môi trường sống, học tập, lao động an toàn, hình thành lối sống lành mạnh, phù hợp phong tục, tập quán vùng dân tộc thiểu số. Chú trọng chăm sóc sức khỏe tâm thần, tạo môi trường sống, làm việc, học tập cân bằng, giảm căng thẳng, áp lực. Triển khai các giải pháp đồng bộ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ, tai nạn, thương tích, bạo lực gia đình. Thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng. Xây dựng cộng đồng, trường học và nơi làm việc an toàn, khỏe mạnh.

Đổi mới mạnh mẽ tư duy quản trị ngành Y tế, tạo môi trường quản trị minh bạch và trách nhiệm giải trình gắn với cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền triệt để.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng theo Nghị quyết số 110/2025/NQ-HĐND, tiến tới bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân và nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe của Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

## **2. Phát triển nguồn nhân lực y tế**

Tiếp tục sửa đổi, bổ sung các chính sách của tỉnh về thu hút, đãi ngộ và đào tạo cán bộ y tế. Tập trung phát triển nguồn nhân lực y tế đảm bảo sự đồng bộ về số lượng, chất lượng và cơ cấu, trọng tâm là xây dựng, triển khai hiệu quả Đề án phát triển nhân lực y tế chất lượng cao và nhân lực y tế cho Trạm y tế cấp xã; kịp thời tuyển dụng đội ngũ bác sĩ, bổ sung cho các đơn vị y tế, ưu tiên nhân lực cho các Trạm y tế.

Đẩy mạnh đào tạo nhân lực y tế theo địa chỉ đối với viên chức y tế và cử tuyển đối với học sinh THPT là người địa phương; liên kết, hợp tác với các trường Đại học y (*Đại học Y Hà Nội, Đại học Y Dược Thái Nguyên, Đại học Y Dược Hải Phòng, Đại học Y Dược Thái Bình...*). Cử đi đào tạo

bác sĩ chuyên khoa I, II, thạc sĩ, tiến sĩ và chuyên ngành y khác để bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao cho các cơ sở y tế. Xây dựng đề án nâng hạng Bệnh viện đa khoa tỉnh lên hạng I. Xây dựng kế hoạch thực hiện luân phiên bác sĩ có thời hạn về làm việc tại Trạm y tế.

Tăng cường hợp tác với các bệnh viện tuyến Trung ương; thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, ký kết hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật mới, kỹ thuật chuyên sâu cho đội ngũ y, bác sĩ để phát triển danh mục chuyên môn kỹ thuật tại các cơ sở y tế. Mời chuyên gia từ các bệnh viện Trung ương về trực tiếp đào tạo bằng hình thức “cầm tay chỉ việc” và triển khai các danh mục kỹ thuật mới tại tỉnh để nâng cao chất lượng và thăng hạng bệnh viện.

### **3. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư nâng cấp hệ thống y tế**

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh đạt tiêu chuẩn hạng I, xếp cấp chuyên sâu, Bệnh viện Y học cổ truyền với quy mô tối thiểu 100 giường, các Bệnh viện đa khoa đạt tiêu chuẩn hạng II.

Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, mua sắm thiết bị y tế, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống y tế dự phòng và các Trạm y tế. Bảo đảm nguồn kinh phí tổ chức thực hiện lộ trình khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí hằng năm cho Nhân dân theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được giao (*ngân sách địa phương, các nguồn chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn vốn ODA; nguồn thu sự nghiệp của các cơ sở y tế...*). Khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực y tế phù hợp điều kiện thực tiễn; đẩy mạnh hợp tác, liên doanh, liên kết hoặc thuê tài sản là cơ sở hạ tầng, thiết bị y tế, công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh nhằm giảm gánh nặng cho ngân sách.

### **4. Nâng cao năng lực y tế dự phòng và bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân**

Thường xuyên triển khai tuyên truyền, giáo dục sức khỏe cho người dân để nâng cao nhận thức phòng chống bệnh tật. Đẩy mạnh giáo dục sức khỏe thể chất, dinh dưỡng học đường; xây dựng môi trường sống, học tập, lao động an toàn, lành mạnh, phù hợp phong tục, tập quán của người dân.

Triển khai có hiệu quả các chương trình, chiến lược mục tiêu quốc gia về dinh dưỡng, nâng cao thể lực, tầm vóc, tuổi thọ của người dân. Tăng cường thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng cả về phạm vi và đối tượng tiêm chủng.

Tăng cường kết hợp quân dân y, y tế công an, đáp ứng kịp thời các

tình huống khẩn cấp về y tế công cộng và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đặc biệt tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, biên giới.

Từ năm 2026, xây dựng kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân ít nhất mỗi năm một lần và lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe cho người dân trên địa bàn tỉnh.

### **5. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ y tế, hoàn thành, vận hành hiệu quả sổ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử. Thực hiện khám chữa bệnh từ xa, hội chẩn trực tuyến giữa các cơ sở y tế.

Xây dựng cơ sở dữ liệu y tế trong hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh Lai Châu, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia theo hướng dẫn.

Ứng dụng khoa học, công nghệ và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, thống kê y tế, dự báo tình hình bệnh tật trên địa bàn tỉnh và hỗ trợ chẩn đoán, điều trị, bảo vệ sức khỏe người dân.

### **6. Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân**

Triển khai các hoạt động hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư của tư nhân vào lĩnh vực y tế; khuyến khích phát triển các bệnh viện, phòng khám, các cơ sở chăm sóc sức khỏe y tế tư nhân để phục vụ Nhân dân.

Dành quỹ đất sạch, đất thu hồi của các dự án, chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất để phát triển y tế tư nhân theo quy định. Ưu tiên dành trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở y tế; cho phép áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đối với cơ sở y tế tư nhân theo quy định.

*(Có phụ lục giao chỉ tiêu và các nhiệm vụ chi tiết kèm theo)*

## **IV-TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 04/3/2026 và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động. Cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết phù hợp với tình hình của quan, đơn vị; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này.

**2.** Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số

07-NQ/TU ngày 04/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch này với lộ trình và phân công trách nhiệm cụ thể; rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, tạo điều kiện thuận lợi triển khai công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030; tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này.

### **3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy hướng dẫn nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tuyên truyền, quán triệt của các tổ chức đảng trực thuộc.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu Đảng ủy kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch này.

- Văn phòng Đảng ủy UBND tỉnh phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; thẩm định, tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy báo cáo Tỉnh ủy theo quy định.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Đảng ủy ,
- UBND tỉnh,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Đảng ủy,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Tổng Thanh Hải**

**PHỤ LỤC I**

**CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 07-NQ/TU, NGÀY 04/3/2026 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH VỀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ NÂNG CAO SỨC KHỎE NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU GIAI ĐOẠN 2026-2030**

*(Kèm theo Kế hoạch số 48 -KH/ĐU, ngày 23 / 3 /2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh)*

Mục tiêu cụ thể NQ số 07	STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2025	Chỉ tiêu	Tiến độ thực hiện trong các năm					Ghi chú
						2026	2027	2028	2029	2030	
(1)	1	Toàn tỉnh có ít nhất 4-5 bác sĩ/trạm y tế	Bác sỹ	2,7	4-5		4 - 5			4 - 5	
	2	Tỷ lệ nhân lực y tế có trình độ sau đại học	%	9,7	>15					>15	
(2)	3	Bệnh viện Đa khoa tỉnh đạt tiêu chuẩn xếp hạng I, đạt cấp chuyên sâu	Bệnh viện	Hạng II, đạt cấp cơ bản	<b>Hạng I, đạt cấp chuyên sâu</b>		Hạng I, đạt cấp chuyên sâu	Hạng I, đạt cấp chuyên sâu	Hạng I, đạt cấp chuyên sâu	Hạng I, đạt cấp chuyên sâu	
	4	Bệnh viện đa khoa đạt tiêu chuẩn xếp hạng II	%	25%	<b>100</b>					100%	
	5	Tỷ lệ cơ sở y tế được đầu tư về cơ sở vật chất, thiết bị y tế đáp ứng chức năng, nhiệm vụ	%		<b>100</b>					100	

(3)	6	Tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 01 - 18 tuổi	cm		<b>1,5</b>					1,5	
	7	Tuổi thọ trung bình	Tuổi	68,5	<b>70</b>	68,8	69,1	69,4	69,7	70	
	8	Số năm sống khỏe mạnh	Năm		<b>65</b>					65	
(4)	9	Tỷ lệ tiêm chủng các vắc xin trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu đạt > 95%	%	95	<b>&gt;95</b>	95,03	95,03	95,04	95,06	>95	
	10	Người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần	%		<b>100</b>	80	85	90	95	100	
	11	Lập sổ sức khỏe điện tử	%	70	<b>100</b>	80	85	90	95	100	
	12	Đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân	%	95	<b>100</b>	95,2	95,4	95,6	95,8	100	
(5)	13	Bệnh viện, Trạm y tế triển khai khám chữa bệnh từ xa, hội chẩn trực tuyến	%	63	<b>100</b>	100	100	100	100	100	

**PHỤ LỤC II**  
**NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH VỀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ NÂNG CAO SỨC KHỎE NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU GIAI ĐOẠN 2026-2030**

-----

*(Kèm theo Kế hoạch số 48 -KH/ĐU, ngày 23 / 3 /2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh Lai Châu)*

<b>TT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan tham mưu, phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp của hệ thống chính trị</b>				
1	Tổ chức quán triệt, học tập, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết và các chủ trương của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy	Các chi, đảng bộ cơ sở và các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 3/2026 và thường xuyên	
2	Ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 04/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về một số giải pháp tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 3/2026	
3	Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	
4	Lãnh đạo, chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng theo Nghị quyết số 110/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	

<b>II</b>	<b>Phát triển nguồn nhân lực y tế</b>				
1	Tiếp tục sửa đổi bổ sung các chính sách của tỉnh về thu hút, đãi ngộ và đào tạo cán bộ y tế.	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II năm 2026	
2	Xây dựng Đề án phát triển nhân lực y tế chất lượng cao và nhân lực y tế cho Trạm Y tế cấp xã	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II năm 2026	
3	Tuyển dụng đội ngũ bác sĩ, bổ sung cho các đơn vị y tế, ưu tiên Trạm y tế	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm	
4	Đào tạo nhân lực y tế theo địa chỉ sử dụng đối với viên chức y tế và cử tuyển đối với học sinh THPT là người địa phương	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
5	Đào tạo bác sĩ chuyên khoa I, II, thạc sĩ, tiến sĩ và chuyên ngành y khác để bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao cho các cơ sở y tế	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
6	Xây dựng đề án nâng hạng Bệnh viện đa khoa tỉnh lên hạng I	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II năm 2026	
7	Xây dựng kế hoạch thực hiện luân phiên bác sĩ có thời hạn về làm việc tại Trạm y tế.	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm	
8	Hợp tác với các bệnh viện tuyến Trung ương; thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, ký kết hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật mới, kỹ thuật chuyên sâu cho đội ngũ y, bác sĩ để phát triển danh mục chuyên môn kỹ thuật tại các cơ sở y tế.	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
9	Mời chuyên gia từ các bệnh viện Trung ương về trực tiếp đào tạo bằng hình thức “cầm tay chỉ việc” và triển khai các danh mục kỹ thuật mới tại tỉnh để nâng cao chất lượng và thăng hạng bệnh viện	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
<b>III</b>	<b>Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư nâng cấp hệ thống y tế</b>				

1	Đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh đạt tiêu chuẩn hạng I, xếp cấp chuyên sâu, Bệnh viện Y học cổ truyền với quy mô tối thiểu 100 giường, các Bệnh viện đa khoa đạt tiêu chuẩn hạng II.	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm	
2	Đầu tư cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị y tế để nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống y tế dự phòng và các Trạm y tế.	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm	
3	Bố trí nguồn kinh phí tổ chức thực hiện lộ trình khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí hằng năm cho Nhân dân theo hướng dẫn của Chính phủ để đảm bảo theo tiêu chuẩn của Luật phòng bệnh số 114/2025/QH15	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm	
4	Khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực y tế phù hợp điều kiện thực tiễn; đẩy mạnh hợp tác, liên doanh, liên kết hoặc thuê tài sản là cơ sở hạ tầng, thiết bị y tế, công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh nhằm giảm gánh nặng cho ngân sách.	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
<b>IV</b>	<b>Nâng cao năng lực y tế dự phòng và bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân</b>				
1	Triển khai tuyên truyền, giáo dục sức khỏe cho người dân để nâng cao nhận thức phòng chống bệnh tật. Đẩy mạnh giáo dục sức khỏe thể chất, dinh dưỡng vào trong nhà trường; xây dựng môi trường sống, học tập, lao động an toàn, lành mạnh, phù hợp phong tục, tập quán của người dân.	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	

2	Triển khai có hiệu quả các chương trình, chiến lược mục tiêu quốc gia nâng cao thể lực, tầm vóc, tuổi thọ, Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng. Tăng cường thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng cả về phạm vi và đối tượng tiêm chủng.	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
3	Kết hợp quân dân y, y tế công an, đáp ứng kịp thời các tình huống khẩn cấp về y tế công cộng và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đặc biệt tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, biên giới.	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
4	Xây dựng kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân ít nhất mỗi năm một lần và lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe cho người dân trên địa bàn tỉnh	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm	
<b>V</b>	<b>Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế</b>				
1	Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ y tế, hoàn thành, vận hành hiệu quả sổ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử. Thực hiện khám chữa bệnh từ xa, hội chẩn trực tuyến giữa các cơ sở y tế.	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu y tế trong hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh Lai Châu, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia theo hướng dẫn	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Từ năm 2026	
3	Ứng dụng khoa học công nghệ và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, thống kê y tế, dự báo tình hình bệnh tật trên địa bàn tỉnh và hỗ trợ chẩn đoán, điều trị, bảo vệ sức khỏe người dân	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	

<b>VII</b>	<b>Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân</b>				
1	Triển khai các hoạt động hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư của tư nhân vào lĩnh vực y tế; khuyến khích phát triển các bệnh viện, phòng khám, các cơ sở chăm sóc sức khỏe y tế tư nhân để phục vụ Nhân dân	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
2	Dành quỹ đất sạch, đất thu hồi của các dự án, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất và phát triển y tế tư nhân.	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
3	Ưu tiên dành trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở y tế; cho phép áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đối với cơ sở y tế tư nhân theo quy định.	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
<b>VIII</b>	Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy	Các chi, đảng bộ cơ sở	Thường xuyên hoặc chuyên đề	